

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÁNH LINH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST  
Ngày: 21-02-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Thế Hà và Bà Nguyễn Thị Xuân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Tâm – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa:**  
Ông Hoàng Thái Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022, Quyết định tạm đình chỉ vụ án số 01/2023/HSST-QĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023, Quyết định phục hồi vụ án số 01/2023/HSST-QĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 17/2023/TB-TA ngày 07/02/2023, đối với các bị cáo:

**1. TRỊNH ANH D**, sinh năm 1992; Tại: Lâm Đồng; Nơi cư trú: thôn 03, xã Đ Kh, huyện Đ T, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Cơ khí; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Tiền án, tiền sự: Không; Gia đình bị cáo có 02 anh em (cùng mẹ khác cha), bị cáo là con thứ lớn trong gia đình; Bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

**2. LÊ ĐẶNG TÂN KH**, sinh năm 2002; Tại: Hậu Giang; Nơi thường trú: Ấp 02, xã V T, thành phố V Th, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở hiện nay: tổ 10, Ấp 03, xã V T, huyện V C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hoàng V, sinh năm 1978 và bà Trần Ngọc Tr, sinh năm 1982; Tiền án, tiền sự: Không; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ lớn trong gia đình; Bị

cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

- *Bị hại*: Nguyễn Thị S, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn 01, xã Gi H, huyện T L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Đinh Văn T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Tổ 10, ấp 3, xã V T, huyện V C, tỉnh Đồng Nai. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/6/2022, TRỊNH ANH D cùng với LÊ ĐẶNG TÂN KH là nhân viên tiếp thị sản phẩm cho cơ sở sản xuất cà phê Hương Mộc thuộc xã V T, huyện V , tỉnh Đồng Nai được cử đến khu vực huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận để tiếp thị sản phẩm (cà phê), do Đinh Văn T là tài xế điều khiển xe.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày cả hai đến tiệm tạp hóa Sương Nhanh thuộc thôn 01, xã Gia Huynh, huyện Tánh Linh do bà Nguyễn Thị S làm chủ thì mỗi người mang 01 bịch cà phê loại 05 kg để giới thiệu sản phẩm nhưng bà Sương không mua. Lúc này, TRỊNH ANH D phát hiện thấy có 01 bịch ny lon bên trong có để nhiều Card điện thoại di động nên nảy sinh ý định trộm cắp, D nói với Kh “mày lấy bịch cà phê để lên bịch card, che lại rồi lấy luôn đi”, Kh mỉm cười không nói gì và lấy bịch cà phê đi ra thì D kéo người Kh lại che cho D lén lút lấy bịch card bỏ vào túi quần rồi cả hai ra ngoài lên xe đi tiếp. Khi đến một quán nước tại khu vực thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh thì D và Kh xuống xe để tiếp thị sản phẩm, do lúc này chủ quán đi công việc nên cả hai ngồi đợi, D lấy bịch card vừa trộm cắp được trong túi quần ra chia cho Kh khoảng một nửa rồi cả hai tự lấy bỏ vào ba lô cá nhân cất dấu lên thùng xe.

Sau khi phát hiện bị mất trộm bịch Card, bà Nguyễn Thị S xem lại Camera giám sát tại quán thì phát hiện TRỊNH ANH D là người đã lấy trộm nên đã tìm số điện thoại trong Card Visit và nhờ hàng xóm gọi điện cho Đinh Văn T thông báo đã phát hiện D là người lấy trộm cắp bịch Card điện thoại và yêu cầu Tường lái xe quay lại tiệm tạp hóa Sương Nhanh, đồng thời trình báo sự việc đến Công an xã Gia Huynh.

Khi Đinh Văn Tr điều khiển xe quay lại tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị S thì D và Kh đã tự nguyện lấy trong ba lô ra 217 Card điện thoại của nhiều nhà mạng khác nhau có mệnh giá từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng trả lại cho bà Sương. Công an xã Gia Huynh đã tiến hành lập biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật và niêm phong toàn bộ tài sản, đồ vật bị tạm giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 19/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tánh Linh kết luận:

- 82 thẻ cào Viettel có giá trị 5.834.000 đồng;
- 54 thẻ cào Vinaphone có giá trị 2.184.000 đồng;
- 50 thẻ cào Mobiphone có giá trị 2.135.000 đồng;
- 31 thẻ cào Vietnammobile có giá trị 1.077.000 đồng

Tổng trị giá tài sản cần định giá là 11.230.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 217 Card điện thoại của mạng Vinafone, Mobifone Viettel, Vietnammobile có nhiều mệnh giá từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng. Sau khi tiến hành định giá Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị S.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị S không yêu cầu bồi thường.

- Tại Bản cáo trạng số 49/CT-VKSTL-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố các bị cáo TRỊNH ANH D và LÊ ĐẶNG TÂN KH về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

#### ***Tại phiên tòa sơ thẩm:***

- *Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh:* Giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo TRỊNH ANH D và LÊ ĐẶNG TÂN KH đều phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tài sản đã chiếm đoạt cho bị hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo TRỊNH ANH D và LÊ ĐẶNG TÂN KH mức án từ 09-12 tháng cải tạo không giam giữ.

- *Ý kiến của các bị cáo:* Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tánh Linh, Điều tra viên; Viện

kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Nguyễn Thị S được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, người làm chứng anh Đinh Văn T được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; Xét thấy, lời khai của bị hại và người làm chứng đã được thu thập đầy đủ, hợp pháp thể hiện tại hồ sơ vụ án; Việc vắng mặt bị hại và người làm chứng không ảnh hưởng đến nội dung và bản chất của vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo TRỊNH ANH D và LÊ ĐẶNG TÂN KH khai nhận toàn bộ hành vi như Bản cáo trạng đã quy kết: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; vật chứng đã thu giữ trong vụ án; phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/6/2022, tại quán tạp hóa Sương Nhanh thuộc thôn 01, xã Gia Huỳnh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, các bị cáo TRỊNH ANH D và LÊ ĐẶNG TÂN KH đã có hành vi lén lút trộm cắp 217 Card điện thoại mạng di động Vinafone, Mobifone, Viettel, Vietnammobile của bà Nguyễn Thị S với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 11.230.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện; Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; Do đó, xét thấy cần thiết phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, bị cáo TRỊNH ANH D và LÊ ĐẶNG TÂN KH phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo D có vai trò là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, còn bị

cáo Kh là giúp sức, các bị cáo không có sự bàn bạc từ trước, phạm tội do bộc phát nhất thời. Do đó các bị cáo có vai trò ngang nhau và phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tài sản đã chiếm đoạt cho bị hại - Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo;

Xét thấy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo có khả năng tự cải tạo; Do đó không cần thiết phải bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chỉ cần giao chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo các bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị S đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tánh Linh đã trả lại toàn bộ số Card điện thoại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo TRỊNH ANH D và LÊ ĐẶNG TÂN KH phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136; Điều 260; Điều 290; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

**1. Về tội danh:** Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 17 Bộ luật hình sự; Tuyên bố: Các bị cáo TRỊNH ANH D và LÊ ĐẶNG TÂN KH đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

**2. Về hình phạt:** Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: TRỊNH ANH D 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ;

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đạ Kho, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng được giao giám sát, giáo dục bị cáo TRỊNH ANH D nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án;

- Giao bị cáo TRỊNH ANH D cho Ủy ban nhân dân xã Đạ Kho, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Gia đình bị cáo TRỊNH ANH D có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đạ Kho, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt: LÊ ĐẶNG TÂN KH 09 (*chín*) tháng cải tạo không giam giữ; Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai được giao giám sát, giáo dục bị cáo LÊ ĐẶNG TÂN KH nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án;

Giao bị cáo LÊ ĐẶNG TÂN KH cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo LÊ ĐẶNG TÂN KH có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

**3. Về án phí:** Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo TRỊNH ANH D và LÊ ĐẶNG TÂN KH mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/02/2023). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Cơ quan CSĐT - Công an Tánh Linh;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh;
- UBND xã Đạ Kho, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng (thay thông báo, giám sát, giáo dục);
- UBND xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (thay thông báo, giám sát, giáo dục);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng (để tổng đạt);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Văn Bình**

